

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU <u>TỔ NGŨ VĂN</u>	ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024 -2025
--	--

A. MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng %
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	40%
I	Năng lực Đọc	Văn bản đọc hiểu	5	2	10 %	2	20 %	1	10 %	
II	Năng lực Viết	Nghị luận văn học	1	5%		5%		10%		20%
		Nghị luận xã hội	1	7,5%		10%		22,5%		40%
Tỉ lệ%				22,5%		35%		42,5%		100%
Tổng			7	100%						

II. ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I

1. ĐỌC HIỂU (4 điểm)

a. Thơ hiện đại :

Nhận biết:

- Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ.
- Nhận biết được đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật trong thơ hiện đại.
- Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu, trung tâm của bài thơ.
- Nhận biết được các biểu tượng, yếu tố tượng trưng, siêu thực trong văn bản thơ.

Thông hiểu:

- Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, hình tượng trung tâm của bài thơ.
- Phân tích, lí giải được mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ.
- Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ; phân tích được sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo trong bài thơ.
- Hiểu và lí giải được vai trò, tác dụng của hình ảnh, biểu tượng đặc biệt là các yếu tố tượng trưng, siêu thực (nếu có) trong bài thơ.
- Phát hiện và lí giải được các giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh trong bài thơ.

Vận dụng:

- Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản thơ, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.
- Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ trong bài thơ.

Vận dụng cao:

- Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản thơ.
- Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.

2. VIẾT (6 điểm):**1. Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) liên quan đến ngữ liệu phần đọc hiểu. (2.0 điểm)**

- Viết đoạn văn phân tích nội dung, những nét đặc sắc về nghệ thuật, hình ảnh thơ, đoạn thơ....

2. Nghị luận về một vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ. (4.0 điểm)**Nhận biết:**

- Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.
- Nêu được cụ thể vấn đề xã hội có liên quan đến tuổi trẻ.
- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.
- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.

Thông hiểu:

- Phân tích được lí do và các phương diện liên quan đến tuổi trẻ của vấn đề.
- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.
- Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

Vận dụng:

- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với tuổi trẻ.
- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.

Vận dụng cao:

- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết.
- Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 12 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.

B. ĐỀ MINH HỌA**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)****Đọc văn bản sau:**

(1) *Những mặt đá phập phồng như giọt máu
Đang neo chặt lại giữa biển trời
Những cánh chim bay mát lành mặt cát
Nhịp bồi hồi cùng nhịp trái tim tôi*

*Trường Sa dữ dần sóng gió chẳng xa xôi
Lá phong ba xanh mắt người lính đảo
Cát Trường Sa trắng màu vai áo
San hô đỏ màu máu đỏ
Chảy nồng nàn từ dòng máu mẹ cho*

(2) Anh đã mang về từ Trường Sa những tấm ảnh hiện lên từ lốc cát
Từ bão xô gió giạt
Từ sương mù đậm đặc
Từ khói súng bất ngờ [...]
Như người lính kiên nhẫn lặng im
Anh đặt tay lên nút bấm máy ảnh như đặt vào cò súng
Trường Sa trôi lên, Trường Sa chìm xuống
Trái tim đã chọn đúng tầm nhìn
Trường Sa đầy một dáng đứng yêu thương

Những tấm ảnh treo ở phố Ngô Quyền
Đâu còn là của riêng người nghệ sĩ
Trường Sa đau thương, Trường Sa gian khổ
Gần kề vừa trong một cánh tay ôm.

(Trích: **Những tấm ảnh Trường Sa**, Nguyễn Thành Phong, nguồn:
Kho âm thanh, Đài TNVN)

Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5 (trình bày ngắn gọn):

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu xác định thể thơ của đoạn trích?

Câu 2. Xác định hình ảnh thiên nhiên Trường Sa được tác giả nói tới trong đoạn (1)?

Câu 3. Trình bày hiệu quả của biện pháp tu từ điệp cấu trúc được sử dụng qua các dòng thơ:

“Anh đã mang về từ Trường Sa những tấm ảnh hiện lên từ lốc cát
Từ bão xô gió giạt
Từ sương mù đậm đặc
Từ khói súng bất ngờ”

Câu 4. Cho biết cách hiểu của Anh/Chị về 2 câu thơ cuối đoạn trích:

Trường Sa đau thương, Trường Sa gian khổ
Gần kề vừa trong một cánh tay ôm.

Câu 5. Từ cảm xúc của nhân vật trữ tình, anh/ chị hãy bày tỏ suy nghĩ về thông điệp mà tác giả gửi gắm qua đoạn trích? (trình bày khoảng 5 – 7 dòng)

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích ngắn gọn giá trị nội dung của đoạn thơ phần Đọc hiểu Những tấm ảnh Trường Sa, Nguyễn Thành Phong.

Anh đã mang về từ Trường Sa những tấm ảnh hiện lên từ lốc cát
Từ bão xô gió giạt
Từ sương mù đậm đặc
Từ khói súng bất ngờ [...]
Như người lính kiên nhẫn lặng im
Anh đặt tay lên nút bấm máy ảnh như đặt vào cò súng
Trường Sa trôi lên, Trường Sa chìm xuống
Trái tim đã chọn đúng tầm nhìn

Trường Sa đầy một dáng đứng yêu thương

Câu 2. (4 điểm)

Thanh niên hiện nay cần mạnh dạn thực hiện những điều mới mẻ đối với bản thân.

Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề trên.

----- **HẾT** -----

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Đọc hiểu	4,0
	1	Số chữ trong các dòng không bằng nhau là dấu hiệu để xác định thể thơ tự do của đoạn trích	0,5
	2	Hình ảnh thiên nhiên Trường Sa được tác giả nói tới trong đoạn (1) là: mặt đá, biển trời, mặt cát, cánh chim, sóng gió, San hô , Cát Trường Sa trắng.	0,5
	3	Hiệu quả của biện pháp tu từ điệp cấu trúc được sử dụng qua các dòng thơ: -Tăng sức gợi hình, gợi cảm, sinh động, hấp dẫn, tăng giá trị biểu đạt cho đoạn thơ -Làm nổi bật cuộc sống của người lính Trường Sa là một cuộc sống gian khổ với lốc cát, bão xô gió giạt, sương mù đậm đặc, và người lính thường xuyên phải đối mặt với thiên nhiên khắc nghiệt, đối mặt với kẻ thù bất ngờ.	1,0
	4	Tác giả thể hiện cảm xúc yêu thương và đau thương đối với quần đảo Trường Sa và những người lính Trường Sa thông qua việc miêu tả gần kề vừa trong một cánh tay ôm	1,0
	5	- HS bày tỏ quan điểm của bản thân - Lý giải thuyết phục, có thể theo hướng: Ví dụ: Từ văn bản em rút ra được thông điệp thấu hiểu cho những hi sinh thầm lặng của người lính Trường Sa, tự hào và vô cùng biết ơn những người đã hi sinh để chúng ta có được sự yên bình như ngày hôm nay. Chính vì thế tuổi trẻ phải có trách nhiệm đối với đất nước, ra sức học tập nâng cao tri thức, biết sống sao cho có ý nghĩa và trở thành một người có ích cho đất nước...	1,0
II		Viết	6,0
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích ngắn gọn giá trị nội dung của đoạn thơ phần Đọc hiểu Những tấm ảnh Trường Sa , Nguyễn Thành Phong. <i>Anh đã mang về từ Trường Sa những tấm ảnh hiện lên từ lốc cát</i> <i>Từ bão xô gió giạt</i> <i>Từ sương mù đậm đặc</i> <i>Từ khói súng bất ngờ [...]</i> <i>Như người lính kiên nhẫn lặng im</i> <i>Anh đặt tay lên nút bấm máy ảnh như đặt vào cò súng</i> <i>Trường Sa trôi lên, Trường Sa chìm xuống</i> <i>Trái tim đã chọn đúng tầm nhìn</i> <i>Trường Sa đầy một dáng đứng yêu thương</i>	2,0
		a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Nghị luận văn học và	0,25

		hình thức đoạn văn 150 chữ. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, qui nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành.	
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> giá trị nội dung.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng hợp lí. - Sau đây là một hướng gợi ý: - Giới thiệu chung về đoạn thơ và xác định vấn đề sẽ được tập trung bàn luận trong bài viết: + Giới thiệu chung về bài thơ Những tấm ảnh Trường Sa của Nguyễn Thành Phong. + Xác định vấn đề sẽ được tập trung bàn luận: giá trị nội dung Cần triển khai các ý: -Nội dung của đoạn: + Cuộc sống của người lính Trường Sa là một cuộc sống gian khổ với lốc cát, bão xô gió giạt, sương mù đậm đặc, và người lính thường xuyên phải đối mặt với thiên nhiên khắc nghiệt, đối mặt với kẻ thù bất ngờ. +Tình yêu quê hương và lòng tự hào dân tộc. +Tâm quan trọng của việc bảo vệ chủ quyền quê hương. +Nghệ thuật: Ngôn ngữ tinh tế, sáng tạo, thể thơ tự do giúp tác giả bày tỏ cảm xúc một cách trọn vẹn,, biện pháp tu từ điệp cấu trúc, đối... Bài học: Trân trọng hoà bình, ý thức trách nhiệm của mỗi người trong việc xây dựng và bảo vệ tổ quốc.	0,75
		<i>d. Viết đoạn văn bảo đảm các yêu cầu sau:</i> - Lựa chọn các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục, lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng. Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ quan điểm, suy nghĩ riêng nhưng phải phù hợp với đạo đức và pháp luật.	0,25
		<i>đ. Diễn đạt</i> Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết đoạn văn.	0,25
		<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	<i>Thanh niên hiện nay cần mạnh dạn thực hiện những điều mới mẻ đối với bản thân.</i> Từ góc nhìn của người trẻ, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận	4,0

	(khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề trên.	
	a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Nghị luận văn học.	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: thể hiện quan điểm của mình về <i>Thanh niên hiện nay cần mạnh dạn thực hiện những điều mới mẻ đối với bản thân</i> .	0,25
	c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết - Xác định được các ý chính của bài viết - Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận: * Giới thiệu vấn đề nghị luận: mạnh dạn thực hiện những điều mới mẻ * Triển khai vấn đề nghị luận: liệt kê các luận điểm một cách tuần tự và sử dụng lí lẽ cùng dẫn chứng để minh chứng cho từng luận điểm. Học sinh có thể sắp xếp các ý theo nhiều cách khác nhau để bày tỏ suy nghĩ của mình. Ví dụ, có thể sắp xếp như sau: Giải thích: Mạnh dạn là gì? Mạnh dạn là tự tin không sợ nguy hiểm khi đối mặt với những khó khăn trong cuộc sống. Chúng ta cần phải đối diện với nhiều khó khăn từ dễ đến khó mới có thể rèn luyện được thói quen mạnh dạn đó. -Khi mạnh dạn đối diện với thử thách, chúng ta dễ dàng có thể vượt qua những thử thách đó, được mọi người tôn trọng và có cuộc sống tốt đẹp hơn. -Tuy nhiên vẫn còn đó một số người không dám đương đầu trước khó khăn, luôn nhờ đến sự trợ giúp của người khác khi gặp khó. Những người đó sẽ không dễ thành công trong cuộc sống cũng như không có sự tự tin nhất định vào bản thân mình. -Vậy nên mỗi con người chúng ta cần phải rèn luyện sự mạnh dạn để đối mặt với những khó khăn thử thách trong cuộc sống ngay từ bây giờ. Tóm lại mạnh dạn chấp nhận những khó khăn trong cuộc sống là hoàn toàn cần thiết và rất đáng học hỏi.	2,0
	d. Viết bài văn bảo đảm các yêu cầu sau: - Triển khai ít nhất được 3 luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân. - Lựa chọn các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục, lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng. Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ quan điểm, suy nghĩ riêng nhưng phải phù hợp với nội dung tư tưởng của tác phẩm.	1,0
	đ. Diễn đạt	0,25

		Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
Tổng điểm			10,0